

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện các tiêu chí để đạt chỉ tiêu trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023

Căn cứ Chương trình làm việc số 38-CT/TU ngày 05/4/2023 và Chương trình số 43-CTr/TU ngày 08/5/2023 của Tỉnh ủy;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Thực hiện Công văn số 235-CV/BCSD ngày 06/4/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Chương trình làm việc của Tỉnh ủy;

Thực hiện Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Kế hoạch số 377/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1737/TTr-SGDĐT ngày 02/6/2023;

Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Thông báo số 1732-TB/TU ngày 28/7/2023 về kết luận của Thường trực Tỉnh ủy phiên họp thứ 27/2023; ý kiến chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tại Công văn số 522-CV/BCSD ngày 01/8/2023 triển khai thực hiện Thông báo số 1732-TB/TU ngày 28/7/2023 của Tỉnh ủy;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện các tiêu chí để đạt chỉ tiêu trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đáp ứng yêu cầu đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về thụ hưởng dịch vụ giáo dục của xã hội.

- Chuẩn hóa, hiện đại hóa về các hoạt động tổ chức và quản lý trường học, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhằm tạo ra môi trường giáo dục đáp ứng các yêu cầu theo quy định, tạo cơ hội bình đẳng về điều kiện học tập cho học sinh.

- Làm chuyển biến về nhận thức của các cấp, các ngành, trên cơ sở đó huy động sức mạnh tổng hợp của nhà trường, gia đình, xã hội để xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Kiểm định chất lượng giáo dục nhằm xác định nhà trường đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của trường; đề cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

- Công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với nhà trường nhằm khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Phần đầu đạt chỉ tiêu có 45,1% trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng trường học đáp ứng tiêu chí đạt Kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn quốc gia phải đảm bảo triển khai theo đúng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của HĐND tỉnh; đồng thời đảm bảo lộ trình xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia đoạn 2021 - 2025.

- Công tác xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia phải được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, đòi hỏi sự quan tâm, vào cuộc của toàn hệ thống chính trị; được thực hiện một cách độc lập, khách quan, đúng pháp luật, bảo đảm trung thực, công khai, minh bạch, phù hợp với tình hình thực tiễn và gắn với việc nâng cao chất lượng giáo dục ở tất cả các cơ sở giáo dục. Việc xây dựng tiêu chí trường học đạt chuẩn gắn liền với xây dựng các giải pháp đồng bộ thực hiện các tiêu chí đáp ứng theo quy định của từng bậc học.

- Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh thực hiện tiêu chí đạt hiệu quả, bảo đảm tiến độ.

- Các cơ sở giáo dục rà soát các tiêu chí, đánh giá đúng thực trạng, từ đó có giải pháp, tham mưu thực hiện có tính khả thi cao. Việc xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí phải phù hợp với thực tế, bám sát vào tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

II. THỰC TRẠNG

1. Thực trạng

a. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Trung ương, của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn và các điều kiện phục vụ cho Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Sự đồng thuận của các sở, ngành, địa phương, các tổ chức, đoàn thể và toàn thể xã hội trong quá trình triển khai xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên các trường học năng động, sáng tạo, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b. Khó khăn

- Về cơ sở vật chất:

+ Thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi có nơi chưa đầy đủ hoặc đã bị hư hỏng, xuống cấp chưa có nguồn vốn để được bổ sung.

+ Nhiều trường nằm trong Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 của UBND các huyện, thị xã, thành phố: còn thiếu về cơ sở vật chất, diện tích đất; chưa đáp ứng theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất, phòng học bộ môn đối với cơ sở giáo dục.

- Về đội ngũ, vị trí việc làm:

+ Số lượng, cơ cấu CBQL, giáo viên chưa đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và tổ chức các hoạt động giáo dục thiết yếu đối với cấp học mầm non: thiếu giáo viên tính theo tỷ lệ số lượng giáo viên/lớp, thiếu giáo viên dạy các môn chuyên, đặc biệt các môn Ngoại ngữ và Tin học,...

+ Hầu hết các trường đều không có đủ số lượng nhân viên theo quy định, do đó nhiều trường phải bố trí giáo viên hoặc nhân viên không có chuyên môn phù hợp kiêm nhiệm (nhân viên thiết bị, thư viện, văn thư, y tế, ...).

2. Kết quả đạt được

Những năm qua, trên cơ sở tham mưu của Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành, địa phương; UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

Ngày 30/12/2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch “Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021 - 2025” (Kế hoạch số 377/KH-UBND). Đây là cơ sở pháp lý quan trọng nhằm phát triển hệ thống trường đạt chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và phát triển bền vững; triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời việc ban hành Kế hoạch cũng là cơ sở pháp lý để các sở, ban, ngành và các địa phương thực

hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực, thẩm quyền.

Trong công tác phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ động tham mưu UBND tỉnh tổ chức các cuộc họp liên ngành, ban hành các văn bản phối hợp với các đơn vị để triển khai thực hiện.

Tính đến 30/5/2023, toàn tỉnh có 140/389 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỉ lệ 35,99%, tăng 11,57% so với cùng kỳ năm 2022 (tháng 6/2022, toàn tỉnh có 95/389 trường đạt chuẩn, chiếm tỉ lệ 24,42%). Kết quả cụ thể chia theo cấp quản lý như sau:

STT	Tên cơ quan chủ quản	Tổng số trường trực thuộc	Số lượng trường đạt chuẩn	Tỉ lệ
1	UBND TP Đồng Xoài	31	22	70,96%
2	Thị xã Chơn Thành	23	07	30,4%
3	Thị xã Bình Long	21	07	33,33%
4	Thị xã Phước Long	23	13	56,52%
5	Huyện Đồng Phú	27	12	44,44%
6	Huyện Bù Đăng	54	12	22,22%
7	Huyện Phú Riềng	39	16	41,02%
8	Huyện Bù Gia Mập	33	05	15,15%
9	Huyện Hớn Quản	33	08	24,24%
10	Huyện Lộc Ninh	46	12	26,8%
11	Huyện Bù Đốp	22	11	50%
12	Sở GD&ĐT	37	15	40,54%
CỘNG		389	140	35,99%

III. CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TIÊU CHÍ

1. Chỉ tiêu

Năm 2023, toàn tỉnh phấn đấu có ít nhất 176/389 cơ sở giáo dục công lập được công nhận đạt chuẩn quốc gia quốc gia (tỷ lệ 45,2%).

Số trường cần được công nhận và công nhận lại trong 06 tháng cuối năm 2023 chia theo phân cấp quản lý như sau:

STT	Tên cơ quan chủ quản	Tổng số trường trực thuộc	Số lượng trường đạt chuẩn năm 2022 chưa hoàn thành	Chỉ tiêu được giao riêng năm 2023 (theo Quyết định số 2412 ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh)	Tổng số trường đạt chuẩn phải hoàn thành từ nay đến hết năm 2023
1	UBND TP Đồng Xoài	31	00	06	06
2	Thị xã Chơn Thành	23	03	02	05
3	Thị xã Bình Long	21	00	03	03
4	Thị xã Phước Long	23	00	03	03
5	Huyện Đồng Phú	27	0	02	02
6	Huyện Bù Đăng	54	02	12	14
7	Huyện Phú Riềng	39	00	06	06
8	Huyện Bù Gia Mập	33	03	0	03
9	Huyện Hớn Quản	33	06	01	07
10	Huyện Lộc Ninh	46	01	04	05
11	Huyện Bù Đốp	22	0	05	05
12	Sở GD&ĐT	37	0	8	8
CỘNG		389	15	52	67

(Số liệu ở bảng trên thực hiện theo chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 phải hoàn thành trong năm 2023 tính từ ngày 30/5/2023).

2. Kế hoạch thực hiện các tiêu chí

Trong tháng 2/2023 và tháng 4/2023, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát và thống nhất các giải pháp

nhằm cụ thể hóa các tiêu chí để các trường học được giao đạt chuẩn năm 2023, hoàn thành chỉ tiêu theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh.

(Có Bảng tổng hợp Kế hoạch thực hiện các tiêu chí được kèm theo Kế hoạch này).

IV. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo

Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia đòi hỏi sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức - đoàn thể và toàn xã hội. Xác định công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia là mục tiêu quan trọng trong sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo; đồng thời là giải pháp tiên quyết nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đòi hỏi các cấp quản lý tăng cường sự chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện tốt các nội dung: xây dựng kế hoạch với lộ trình và giải pháp cụ thể, đồng bộ; triển khai thực hiện kế hoạch một cách khoa học, phù hợp với thực tiễn của cơ sở giáo dục và của địa phương; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và công tác hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tham mưu, phối hợp

- Tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân và toàn thể xã hội về kết quả công tác xây dựng trường chuẩn trong thời gian qua; tầm quan trọng, sự cần thiết và lộ trình, các điều kiện cần có để xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trong năm 2023, nhằm tạo sự đồng thuận, chia sẻ, hỗ trợ cùng với ngành giáo dục trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường công tác truyền thông, vận động triển khai xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với xây dựng nông thôn mới. Đây là giải pháp quan trọng để tạo ra sự đồng thuận về sự cần thiết phải xây dựng trường chuẩn quốc gia, từ đó có trách nhiệm phối hợp với ngành giáo dục cùng thực hiện. Đồng thời, tạo ra sự chuyển biến về nhận thức trong lãnh đạo của địa phương và nhân dân có nhận thức đúng về việc xây dựng trường chuẩn quốc gia là một yêu cầu cần thiết, tất yếu để nâng cao chất lượng toàn diện cho học sinh trong giai đoạn hiện nay.

- Tích cực tham mưu với lãnh đạo các cấp về lộ trình xây dựng trường chuẩn trong năm 2023. Trong đó, quan tâm đến đồng thời các trường học duy trì đạt chuẩn và các trường phấn đấu được công nhận mới theo kế hoạch; có kế hoạch phân công, phân nhiệm cụ thể từng nội dung về đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ giáo viên, chất lượng giáo dục, công tác xã hội hóa...

- Tích cực phối hợp với các tổ chức ban ngành đoàn thể các cấp để huy động sự tham gia, cộng đồng trách nhiệm trong công tác giáo dục nói chung và công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia nói riêng.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ, đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu hợp lý

- Tiếp tục xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bắt đầu từ quan điểm, nhận thức về những mục tiêu, nội dung giáo dục theo

Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường củng cố bộ máy tổ chức trong nhà trường, đảm bảo đáp ứng quy định về số lượng và chất lượng của CBQL, giáo viên và nhân viên; bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý các hoạt động giáo dục của nhà trường; đủ về số lượng, hoàn thiện về cơ cấu và có chất lượng cao.

- Đa dạng hóa hình thức bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Khuyến khích các trường tìm ra các giải pháp phù hợp, đúng quy định để nâng cao chất lượng dạy và học nhằm đáp ứng yêu cầu về chất lượng của trường chuẩn quốc gia.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học

- Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, nâng cao hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học.

- Huy động tối đa học sinh ra lớp, duy trì tốt sĩ số học sinh, thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục học sinh, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn.

- Tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, kỹ năng sống, xây dựng thái độ học tập tích cực cho học sinh. Triển khai tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa văn nghệ, giáo dục ngoài giờ lên lớp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực học sinh; đẩy mạnh các biện pháp bồi dưỡng học sinh khá giỏi nhằm tăng tỉ lệ học sinh khá, giỏi; quan tâm phụ đạo học sinh yếu kém để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giảm tỉ lệ học sinh lưu ban, bỏ học, tỉ lệ học sinh yếu, kém.

- Đổi mới công tác kiểm tra và đánh giá, mạnh dạn đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh; vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy, tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động nâng cao chất lượng dạy học. Triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành, đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống, an toàn giao thông,...

5. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị

- Cụ thể hóa chương trình hành động của ngành, của địa phương để lập kế hoạch lồng ghép các nguồn lực, vận động các doanh nghiệp và mạnh thường quân, đầu tư cơ sở vật chất, sửa chữa trường lớp học, mua sắm và trang bị các thiết bị dạy học hiện đại; tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho phát triển giáo dục và đào tạo nói chung, xây dựng trường đạt chuẩn nói riêng đảm bảo đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa, hiện đại hoá đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn quy định tại các Thông tư số

17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục.

- Đảm bảo trang bị đủ các thiết bị cần thiết, đáp ứng qui định cho các phòng học, phòng bộ môn, phòng hành chính-quản trị, phòng phụ trợ... Từng bước bổ sung, mua sắm các trang thiết bị theo hướng đồng bộ, hiện đại. Sắp xếp, bố trí các khối công trình hợp lý để tăng cường hiệu quả sử dụng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tăng cường thực hiện các quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc xây dựng trường chuẩn.

6. Công tác kiểm tra, họp chuyên đề

- Định kỳ hằng quý, Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp kết quả triển khai thực hiện từ các sở, ngành, địa phương và các cơ sở giáo dục báo cáo UBND tỉnh; đồng thời tổ chức họp giao ban chuyên đề về trường chuẩn quốc gia nhằm tham mưu UBND tỉnh các giải pháp mang tính khả thi và hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra công tác thực hiện Kế hoạch ở các địa phương, các cơ sở giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, báo cáo các khó khăn, vướng mắc để hoàn thành chỉ tiêu về công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2023, báo cáo UBND tỉnh.

1.2. Phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương để chỉ đạo các bộ phận, đơn vị, cơ quan trực thuộc chủ động tổ chức, triển khai và thực hiện hiệu quả lĩnh vực phụ trách nhằm đạt chỉ tiêu trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2023 và cả giai đoạn.

1.3. Chủ động đôn đốc, hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá, đảm bảo đúng quy trình theo quy định.

1.4. Định kỳ hằng quý, tổ chức các cuộc họp chuyên đề làm việc với UBND các huyện, thị xã, thành phố để tìm biện pháp hoặc tham mưu biện pháp tháo gỡ đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Các nội dung trên triển khai thực hiện và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tiến độ, kết quả thực hiện trước ngày 15 của tháng cuối mỗi quý.

2. Sở Nội vụ

2.1. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện hợp đồng giáo viên và nhân viên theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

2.2. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục rà soát, điều chuyển biên chế thừa, thiếu cục bộ giữa các địa phương, đơn vị trên địa bàn; sử dụng biên chế tiết kiệm được bổ sung cho biên chế ngành giáo dục.

2.3. Thẩm định và phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo đúng quy định.

Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nội dung trên, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo *trước ngày 10 của tháng cuối mỗi quý* để tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh cụ thể.

3. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; thực hiện thẩm định, quyết toán theo đúng quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo và đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét bổ sung các dự án lĩnh vực giáo dục và đào tạo vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 khi vốn ngân sách tỉnh được đảm bảo và theo đúng quy định của Luật Đầu tư công.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tiếp tục hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố lập quy hoạch sử dụng đất, trong đó có xét đến nhu cầu mở rộng các điểm trường đáp ứng yêu cầu theo tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia; xem xét, thẩm định nhu cầu sử dụng đất do Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố đăng ký. Rà soát, hướng dẫn cụ thể các địa phương quy trình để được cấp quyền sử dụng đất; trình UBND tỉnh giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng thẩm quyền, đúng quy định.

Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nội dung trên, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo *trước ngày 10 của tháng cuối mỗi quý* để tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh cụ thể.

6. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thẩm định dự án đầu tư xây dựng theo quy định, trong quá trình thực hiện thẩm định các dự án đầu tư xây dựng công trình giáo dục phải tuân thủ đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn thiết kế hiện hành, lưu ý đến quy mô và quy cách quy định đối với trường học đạt chuẩn.

7. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh

Đẩy nhanh tiến độ thi công đối với các công trình ngành giáo dục được UBND tỉnh giao thực hiện năm 2022 và năm 2023 để các cơ sở giáo dục đáp ứng tiêu chí về cơ sở vật chất theo yêu cầu trường học đạt chuẩn quốc gia.

8. UBND các huyện, thị xã, thành phố

8.1. Rà soát thực trạng từng trường thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố quản lý trong lộ trình đạt chuẩn quốc gia được giao trong năm 2023; theo đó, có kế hoạch, giải pháp khả thi, tập trung các nguồn lực hợp pháp thực hiện hiệu quả các tiêu chí xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2023 đúng quy định, đúng yêu cầu.

8.2. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn cấp huyện và UBND cấp xã: phối hợp triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, hỗ trợ các trường học thực hiện tốt công tác tự đánh giá, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá đảm bảo chất lượng; chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện các tiêu chuẩn, tiêu chí chưa đạt để hoàn thành đúng thời gian quy định; chủ động hoặc phối hợp trong việc thực hiện mua sắm các thiết bị, dụng cụ dạy học đảm bảo đúng quy định; chỉ đạo các đơn vị trường học được giao đạt chuẩn năm 2023 gửi hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài về Sở GD&ĐT **muộn nhất trước ngày 30/10/2023** để kịp thực hiện các bước khảo sát theo quy định nhằm công nhận kết quả đạt được của đơn vị **trong tháng 12/2023**; định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) về tiến độ thực hiện kế hoạch.

8.3. Ưu tiên bố trí kinh phí để xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, dụng cụ dạy học đảm bảo yêu cầu tiêu chí trường đạt chuẩn cho các trường được giao trong năm 2023.

8.4. Phối hợp Sở Nội vụ khẩn trương rà soát nhu cầu biên chế viên chức sự nghiệp giáo dục. Đề xuất số lượng người làm việc so với định mức do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành gửi Sở Nội vụ tổng hợp. Kịp thời tổ chức tuyển dụng giáo viên, viên chức khi được cấp có thẩm quyền giao biên chế. Rà soát lại nhu cầu CBQL ở các trường trực thuộc quản lý, khẩn trương xây dựng phương án bố trí CBQL cho những đơn vị còn thiếu.

8.5. Hướng dẫn các trường học các bước làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của nhà trường; giao nhiệm vụ cụ thể cho UBND cấp xã, các phòng chuyên môn chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc để các trường được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; có phương án bố trí quỹ đất để mở rộng quy mô trường lớp nhằm đáp ứng yêu cầu tăng số lượng học sinh hằng năm.

8.6. Huy động tối đa mọi nguồn lực, đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn vốn của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tài trợ, góp vốn xây dựng, hiến đất, cho vay vốn đầu tư.

8.7. Xây dựng phương án tự chủ tài chính các trường học thuộc huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2022-2026 và phân loại mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị theo Công văn số 1339/UBND-TH ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

8.8. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tạo sự đồng thuận trong xã hội để mọi người dân ủng hộ và chia sẻ trách nhiệm với Nhà nước trong đầu tư phát triển giáo dục.

*** Thời hạn thực hiện:**

- Các nhiệm vụ tại tiêu mục 8.1, 8.2, 8.4, 8.5, 8.7: **Hoàn thành chậm nhất trong tháng 8/2023.**

- Các nhiệm vụ khác: Triển khai thực hiện và tổng hợp kết quả thực hiện gửi Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 10 của tháng cuối mỗi quý** để tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh cụ thể.

(Kèm theo **Bảng tổng hợp kế hoạch thực hiện các tiêu chí để đạt chỉ tiêu trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023**)./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT.HĐND tỉnh,
BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban VH-XH, HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, PVX (Nga.KH29b./2.8.23).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

BẢNG TỔNG HỢP
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ ĐỂ ĐẠT CHỈ TIÊU TRƯỜNG HỌC ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Bình Phước)

Ghi chú: Bảng tổng hợp dưới đây có số lượng trường được rà soát vượt so với số trường được giao đạt chuẩn năm 2023 (84 trường so với chỉ tiêu 67 trường cần được công nhận và công nhận lại trong 06 tháng cuối năm), do một số địa phương xây dựng kế hoạch dự phòng, thay thế.

STT	Tên trường được giao đạt chuẩn năm 2023	Huyện/thị/thành phố	Tiêu chí cơ bản chưa đáp ứng so với trường đạt chuẩn (tính đến ngày 10/4/2023)	Kế hoạch, giải pháp khắc phục	Lịch giao đăng ký với Sở GD&ĐT	Ghi chú
I. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ GD&ĐT						
1	1. THPT chuyên Quang Trung	Đồng Xoài	Cơ bản đáp ứng		Đã có QĐ thành lập Đoàn Đánh giá ngoài (ĐGN)	
2	2. THPT Đồng Xoài	Đồng Xoài	Vướng mắc liên quan đến công tác dạy thêm, học thêm năm học 2020-2021.	Hiện đang khắc phục nội dung vướng mắc; đang hoàn thiện hồ sơ.	Tháng 6/2023	
3	3. THPT Nguyễn Du	Đồng Xoài	Cơ bản đáp ứng		Đã khảo sát sơ bộ	
4	4. THCS&THPT Đồng Tiến	Đồng Phú	Cơ bản đáp ứng		Đã khảo sát sơ bộ	
5	5. THPT Chơn Thành	Chơn Thành	Cơ bản đáp ứng		Đã có QĐ thành lập Đoàn ĐGN	
6	6. THPT chuyên Bình Long	Bình Long	Cơ bản đáp ứng	Đang hoàn thiện hồ sơ	Tháng 6/2023	
7	7. THPT TX Bình Long	Bình Long	Cơ bản đáp ứng		Đã gửi hồ sơ để thẩm định	

8	8. THCS&THPT Tân Tiến	Bù Đốp	Thiếu CSVC theo quy định	Hiện tại đang hoàn thiện khối CSVC thiếu so với quy định	Tháng 6/2023	
9	9. THPT Đa Kìa	Bù Gia Mập	Thư viện chưa đạt chuẩn	Trường đang tập trung xây dựng thư viện đạt chuẩn theo quy định	Đã gửi hồ sơ để thẩm định	
10	10. THPT Phước Bình	Phước Long	Vướng mắc liên quan đến công tác dạy thêm, học thêm năm học 2018-2019	Hiện đang khắc phục; đang hoàn thiện hồ sơ.	Tháng 6/2023	
11	11. THPT TX Phước Long	Phước Long	Thư viện chưa đạt chuẩn	Trường đang tập trung xây dựng thư viện đạt chuẩn theo quy định	Tháng 6/2023	
12	12. THPT Ngô Quyền	Phú Riềng	Cơ bản đáp ứng	Đang hoàn thiện hồ sơ	Tháng 6/2023	
II. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI						
13	1. MN Hoa Hồng	Đồng Xoài	- Thiếu 3 giáo viên. - Thiếu một số đồ dùng đồ chơi ngoài trời.	- Đã có phương án bố trí - UBND thành phố bố trí kinh phí đầu tư mua sắm	Tháng 5/2023	
14	2. MN Hoa Lan	Đồng Xoài	- Thiếu 1 giáo viên. - Thiếu một số đồ dùng, đồ chơi ngoài trời. Một số hạng mục xuống cấp cần tu sửa lại.	- Đã có phương án bố trí. - UBND thành phố bố trí kinh phí đầu tư mua sắm, tu sửa.	Tháng 5/2023	
15	3. MN Hoa Sen	Đồng Xoài	- Thiếu HT và 2 GV - Thiếu một số đồ dùng, đồ chơi ngoài trời. Một số hạng mục cần tu sửa lại.	- Đã có phương án bố trí - UBND thành phố bố trí kinh phí đầu tư mua sắm, tu sửa.	Tháng 5/2023	

16	4. TH Tân Xuân B	Đồng Xoài	- Thiếu 5 GV. - Vượt số lớp/ trường, vượt số học sinh trên lớp (vượt 3 lớp, 4-5 hs/lớp so với quy định) - Máy tính phòng tin học đã xuống cấp.	- Đã có phương án bố trí. - Công trình 12 phòng học lâu hoàn thành trong tháng 5/2023. Phân luồng tuyển sinh năm học 2023-2024. - UBND thành phố bố trí kinh phí trang bị máy tính phòng tin học.	Tháng 9/2023	
17	5. TH Tiến Hưng B	Đồng Xoài	Thiếu 02 giáo viên	Đã có phương án bố trí	Tháng 5/2023	
18	6. THCS Tân Bình	Đồng Xoài	Thiếu 03 giáo viên (Toán tin, Âm nhạc, Vật lý).	Đã có phương án bố trí	Tháng 7/2023	
19	7. THCS Tân Đồng	Đồng Xoài	Một số hạng mục xuống cấp cần đầu tư sửa chữa.	UBND thành phố bố trí kinh phí đầu tư tu sửa trong hè.	Tháng 7/2023	
III. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC UBND HUYỆN ĐỒNG PHÚ						
20	1. MN Tân Lập	Đồng Phú	Cơ bản đáp ứng.		Đã tiến hành khảo sát chính thức	
21	2. TH&THCS Tân Lợi	Đồng Phú	Thiếu 04 phòng chức năng.	Đã được đầu tư XD Theo số 7604/QĐ-UBND của UBND huyện.	Tháng 10/2023.	
22	3. THCS Tân Tiến	Đồng Phú	Thiếu 14 phòng bộ môn, chức năng.	Đã được đầu tư XD Theo số 7604/QĐ-UBND của UBND huyện.	Tháng 10/2023.	
IV. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC THỊ XÃ CHƠN THÀNH						
23	1. MN Nha Bích	Chơn Thành	Cơ bản đáp ứng		Đã có QĐ thành lập Đoàn ĐGN	
24	2. MN Tuổi Thơ		Thiếu vườn cây của bé, một số hạng mục, đồ chơi	Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 thông qua	Tháng 8/2023.	

		Chơn Thành	khu vui chơi ngoài, một số thiết bị phòng học và phòng chức năng.	vốn đầu tư công năm 2023: Trường MN Tuổi Thơ được đầu tư 2,5 tỷ đồng để hoàn thiện các tiêu chí đạt chuẩn quốc gia.		
25	3. TH Nha Bích	Chơn Thành	Thiếu phòng bảo vệ, 01 phòng học, 03 phòng chức năng, sân khấu ngoài trời, mái che khu tập TD, cải tạo cảnh quan	UBND xã Nha Bích là chủ đầu tư, đang tiến hành thực hiện.	Tháng 6/2023.	
26	4. TH Minh Lập	Chơn Thành	1. CSVC: thiếu 7 phòng học, 5 phòng chức năng, mái che ngoài trời, sân khấu, cảnh quan sân trường. 2. CSVC: Tường rào, cổng trường, phòng bảo vệ.	1. UBND xã Minh Lập là chủ đầu tư, đang tiến hành thực hiện. 2. UBND xã Minh Lập đã gửi hồ sơ đề nghị UBND thị xã đầu tư.	Tháng 6/2023.	
27	5. THCS Minh Lập	Chơn Thành	CSVC: Thiếu 6 phòng chức năng, nhà thi đấu đa năng, cổng trường, trang trí cảnh quan.	- Đang xây dựng nhà thi đấu đa năng và 6 phòng chức năng. - Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 thông qua vốn đầu tư công năm 2023 được đầu tư 3,0 tỷ đồng để hoàn thiện các yêu cầu đạt chuẩn.	Tháng 8/2023.	

V. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC UBND HUYỆN HỚN QUẢN

28	1. MN Thanh Bình	Hớn Quản	<ul style="list-style-type: none"> - Khu hiệu bộ. - Thiếu đồ chơi ngoài trời. - Thiếu một số đồ chơi trong nhà. - Chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu UBND huyện Chỉ đạo Ban QLDA đang xây dựng. - Đã giao vốn mua sắm đồ chơi ngoài trời tại Quyết định số 1241/QĐ-UBND - Phối hợp với Phòng Tài chính – kế hoạch tham mưu đề xuất bố trí kinh phí mua sắm -Đã nộp hồ sơ TTHCC tỉnh, tuy nhiên hồ sơ nộp vẫn theo mẫu cũ, giao về Văn phòng Đăng ký đất đai hoàn thiện và nộp lại. 	Tháng 10/2023.	
29	2. MN Phước An	Hớn Quản	Cơ bản đáp ứng.		Đã tiến hành khảo sát chính thức.	
30	3. MN Tân Quan	Hớn Quản	Cơ bản đáp ứng.		Đã tiến hành khảo sát chính thức.	
31	4. MN Đồng Nơ	Hớn Quản	Thiếu CSVC theo quy định.	Đang tiến hành xây dựng.	Tháng 12/2023	
32	5. MN Tân Khai B		- Thiếu 01 PHT	- Phòng Nội vụ phối hợp với Phòng Giáo dục tham mưu UBND huyện bổ nhiệm.	Tháng 10/2023	

		Hón Quản	- Chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	- Đã nộp hồ sơ về Văn phòng đo đạc chờ hoàn thiện gửi TTHCC tỉnh.		
33	6. MN Minh Tâm	Hón Quản	- Thiếu đồ chơi ngoài trời. - Thiếu trang thiết bị và đồ chơi trong nhà.	- Đã giao vốn mua sắm đồ chơi ngoài trời tại Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 23/9/2022. - Đã bố trí vốn xây dựng từ nguồn vốn xây dựng Nông thôn mới	Tháng 5/2023	
34	8. MN Tân Lợi	Hón Quản	- Thiếu đồ chơi ngoài trời. - Thiếu trang thiết bị và đồ chơi trong nhà. - Chưa có bàn ghế, bảng, trang thiết bị ở 12 phòng đã hoàn thành xây dựng.	- Đã giao vốn mua sắm đồ chơi ngoài trời tại Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 23/9/2022. - Đã bố trí vốn xây dựng từ nguồn vốn xây dựng Nông thôn mới. - Ban quản lý dự án đang tiến hành các bước mua sắm bổ sung kịp thời cho trường.	Tháng 12/2023	
35	9. MN Thanh An	Hón Quản	Bổ sung mới 08 phòng học, sửa chữa phòng làm việc, phòng bộ môn, sân trường, tường rào,...	Phối hợp với Phòng Tài chính – kế hoạch, Phòng KTHT tham mưu đề xuất bố trí kinh phí xây dựng	Tháng 12/2023	
36	10. TH Thanh An		-Thiếu 04 phòng học, 06 phòng bộ môn, 02 nhà vệ sinh học sinh, 700m bê tông sân trường	-Đã Phối hợp với Phòng TCKH, KTHT tham mưu bố trí vốn xây dựng từ nguồn vốn xây dựng Nông thôn mới	Tháng 12/2023.	

		Hớn Quản	- Chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	-Đã nộp hồ sơ TTHCC tỉnh, tuy nhiên hồ sơ nộp vẫn theo mẫu cũ, giao về Phòng Tài nguyên - Môi trường hoàn thiện và nộp lại.		
37	11. THCS Tân Hưng	Hớn Quản	Chưa có bản ghế, bảng, trang thiết bị ở 12 phòng đã hoàn thành xây dựng. Đang thực hiện xây dựng 05 phòng hiệu bộ.	Ban quản lý dự án đang tiến hành các bước mua sắm bổ sung kịp thời cho trường và xây dựng khu hiệu bộ	Tháng 10/2023.	
38	12. THCS Thanh An	Hớn Quản	Thiếu 08 phòng bộ môn, 06 phòng hiệu bộ, 01 nhà vệ sinh giáo viên, 01 nhà vệ sinh học sinh, 500m bê tông sân trường, 150m tường rào	Đã phối hợp với Phòng TCKH, Phòng KTHT tham mưu bố trí vốn xây dựng từ nguồn vốn xây dựng Nông thôn mới	Tháng 12/2023.	
VI. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC UBND THỊ XÃ BÌNH LONG						
39	1. MN Thanh Phú	Bình Long	Thiếu 06 phòng chức năng	Đang xây dựng 06 phòng chức năng.	Tháng 7/2023	
40	2. MN Vành Khuyên	Bình Long	- Trường chưa có tường rào bao quanh ở hai bên trường (phía Bắc, phía Nam), và 08 phòng chức năng. - Thiếu GCNQSDĐ	- Đang xây dựng 08 phòng chức năng và hàng rào. - UBND thị xã đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn nhà trường thực hiện các quy định đăng ký cấp GCNQSDĐ.	Tháng 6/2023	

41	3. TH Nguyễn Bá Ngọc	Bình Long	Thiếu 10 phòng chức năng.	Đang xây dựng 10 phòng chức năng.	Tháng 6/2023	
VII. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC UBND HUYỆN LỘC NINH						
42	1. MG Hướng Dương	Lộc Ninh	- Thiếu 01 giáo viên. - Thiếu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở 01 điểm trường. - Cơ sở vật chất, sân trường, vườn cô tích.	- Tuyển dụng bổ sung hoặc hợp đồng. - Đã gửi hồ sơ và đang tiến hành làm các thủ tục. - Đang tiến hành xây dựng.	Tháng 11/2023	
43	2. MG Tuổi Thơ	Lộc Ninh	CSVC: thiếu nhà Bảo vệ.	Xây dựng bổ sung.	Tháng 6/2023	
44	3. TH Lộc Thái A	Lộc Ninh	- Thiếu 02 phòng (01 phòng đa chức năng; 01 văn phòng). - Thiếu 02 giáo viên.	- Xây dựng hoặc sắp xếp bố trí lại các phòng. - Hiện đang hợp đồng.	Tháng 10/2023.	
45	4. TH Lộc Thái B	Lộc Ninh	- CSVC: Thiếu 6 phòng (04 phòng hành chính quản trị, 01 phòng đa chức năng, 01 phòng họp) - Thiếu 4 giáo viên đứng lớp, 1 nhân viên y tế	Đã có chủ trương đầu tư của UBND huyện Lộc Ninh giai đoạn 2023-2025 Tuyển dụng bổ sung hoặc hợp đồng giáo viên, nhân viên.	Tháng 12/2023.	
46	5. TH Lộc Ninh A	Lộc Ninh	CSVC thiếu các phòng bộ môn và phòng chức năng, thiếu diện tích đất.	Dời cơ sở trường sang cơ sở Trường THCS TT Lộc Ninh cũ để đầu tư xây dựng đạt chuẩn.	Tháng 12/2023.	
47	6. THPT Lộc Ninh B		CSVC: thiếu 10 phòng bộ môn và phòng chức năng.	UBND huyện có chủ trương dời Trung tâm giao thêm đất		

		Lộc Ninh		cho nhà trường. Xây dựng các phòng bộ môn, phòng chức năng.	Tháng 12/2023.	
48	7. TH Lộc Hưng	Lộc Ninh	- Thiếu 01 nhân viên Thư viện-Thiết bị. - CSVC: Thiếu 03 phòng học bộ môn, 03 phòng hỗ trợ học tập 04 phòng phụ trợ.	- Tuyển dụng bổ sung hoặc hợp đồng hoặc phân công GV kiêm nhiệm. - UBND huyện đầu tư xây dựng.	Tháng 12/2023.	
49	8. THCS Lộc Tấn	Lộc Ninh	Cơ bản đáp ứng		Đã tiến hành khảo sát chính thức	
50	9. THCS TT Lộc Ninh	Lộc Ninh	1. Thiếu 01 GV, 01 Nhân viên. 2. Thiếu thiết bị các phòng học bộ môn. Nhà vệ sinh xuống cấp, thiếu nhà tập đa năng.	- Tuyển bổ sung hoặc hợp đồng GV - UBND huyện đầu tư xây dựng, sửa chữa; đang tiến hành xây dựng.	Tháng 8/2023.	
51	10. PTDTNT-THCS Lộc Ninh	Lộc Ninh	C SVC: thiếu 03 phòng (01 Âm nhạc, 01 phòng KHXH, 01 phòng đa chức năng, nhà đa năng).	UBND huyện đang đầu tư xây dựng.	Tháng 11/2023	
VIII. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC UBND HUYỆN BÙ ĐÓP						
52	1. MN Tuổi Thơ	Bù Đốp	Thay thế phòng học đã xuống cấp.	Đang triển khai xây dựng.	Tháng 6/2023	
53	2. MN Tân Thành	Bù Đốp	Bổ sung sửa chữa một số	Đang hoàn thiện hồ sơ để	Tháng 6/2023	

			hạng mục.	triển khai.		
54	3. MG Thanh Hòa	Bù Đốp	Bổ sung sửa chữa một số hạng mục.	Đang hoàn thiện hồ sơ để triển khai.	Tháng 11/2023	
55	4. TH Thiện Hưng A	Bù Đốp	Bổ sung sửa chữa một số hạng mục.	Đang hoàn thiện hồ sơ để triển khai.	Tháng 6/2023	
56	5. TH Thanh Bình B	Bù Đốp	Thiếu phòng học, phòng chức năng	Đang triển xây dựng trường mới.	Tháng 11/2023	
IX. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC UBND THỊ XÃ PHƯỚC LONG						
57	1. MN Thác Mơ	Phước Long	Chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.	Đang liên hệ Sở tài nguyên và MT để nhận sổ đỏ.	Tháng 10/2023	
58	2. TH Trương Vĩnh Ký	Phước Long	Thiếu diện tích đất theo quy định.	Diện tích đất bình quân đạt 5,3m ² /1 hs (Quy định phải đạt 8m ² /1hs).	Tháng 9/2023	
59	3. TH Long Giang	Phước Long	Cơ bản đáp ứng.		Tháng 8/2023	
X. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC UBND HUYỆN BÙ GIA MẬP						
60	1. MN Đăk Ô	Bù Gia Mập	- Tiêu chí 3.2: Thiếu khối 10 phòng. - Tiêu chí 3.5: Thiếu thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.	- UBND tỉnh đã bố trí xây dựng khối 10 phòng tại Quyết định số 2212/QĐ-UBND ngày 30/8/2021. Dự án do Ban QLDAĐT XD tỉnh làm chủ đầu tư. Thời gian tháng 05/2023 triển khai thủ tục, quy trình xây dựng. - UBND huyện bố trí 799	Tháng 09/2023	

				triệu đồng tại QĐ số 440/QĐ-UBND ngày 13/03/2023 giao dự toán vốn sự nghiệp năm 2023. Tháng 5/2023, Phòng GD&ĐT phối hợp Phòng TC-KH liên hệ nhà cung cấp hoàn thiện thủ tục, hồ sơ mua sắm thiết bị, ĐDDC theo quy định.		
61	2. TH Đa Kia B	Bù Gia Mập	<p>- Tiêu chí 3.3 (chỉ báo a): Thiếu khối phòng phục vụ học tập.</p> <p>- Tiêu chí 3.5: Thiếu thiết bị (Phòng Tin học, ngoại ngữ, KHCN, AN, MT, phòng đa chức năng)</p>	<p>- UBND huyện bố trí xây dựng 12 phòng (02 khối, mỗi khối có 06 phòng lầu) tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND huyện. Dự án do Ban quản lý DAĐT XD huyện làm chủ đầu tư, hiện nay đang hoàn tất thủ tục, hồ sơ bản thiết kế, thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, tháng 06/2023 sẽ khởi công xây dựng.</p> <p>- UBND huyện đã bố trí 01 tỷ 652 triệu đồng tại Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 13/03/2023 về việc giao dự toán vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2023. Tháng 5-6/2023, Phòng GD&ĐT phối hợp Phòng TC-KH huyện cùng đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ, thủ tục mua sắm tập trung theo quy định.</p>	Tháng 9/2023	

62	3. THCS Bình Thắng	Bù Gia Mập	<p>- Tiêu chí 3.2: Thiếu nhà tập đa năng.</p> <p>- Tiêu chí 3.5: Thiếu thiết bị (Bộ môn CN, KHTN, KHXH, phòng đa năng).</p>	<p>- UBND huyện bố trí xây dựng 01 nhà đa năng tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND huyện. Dự án do Ban quản lý DAĐT XD huyện làm chủ đầu tư. Thời gian tháng 05/2023 triển khai hoàn tất thủ tục, quy trình xây dựng, tháng 06/2023 khởi công xây dựng.</p> <p>- UBND huyện đã bố trí 01 tỷ 120 triệu đồng tại Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 13/03/2023 về việc giao dự toán vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2023. Tháng 5-6/2023, Phòng GD&ĐT phối hợp Phòng TC-KH huyện cùng đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ, thủ tục mua sắm tập trung quy định.</p>	Tháng 09/2023	
XI. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC UBND HUYỆN BÙ ĐẮNG						
63			<p>1. Thiếu 01 giáo viên.</p> <p>2. Xây dựng 12 phòng học. Hạng mục: khu vận động ngoài trời và mái che sân khấu; mua sắm đồ chơi ngoài trời; thiết bị làm việc các phòng hành chính; cải</p>	<p>1. UBND huyện đã giao kinh phí trong biên chế được giao và có chủ trương để các trường hợp đồng từ quý II năm 2023.</p> <p>2. UBND huyện đã có quyết định đầu tư xây dựng số</p>	Tháng 10/2023	

	1. MG Thanh Bình	Bù Đăng	<p>tạo 05 phòng học cũ thành khu hiệu bộ, bổ sung thiết bị các phòng hành chính và phòng họp (hội trường); mua thiết bị 02 phòng GD thể chất và GD nghệ thuật, đồ chơi ngoài trời; xây dựng 150m² sân chơi</p> <p>3. Thiếu GCN QSDD</p>	<p>2212/QĐ-UBND tỉnh; và QĐ 2083/ QĐ-UBND huyện.</p> <p>3. Đã làm các thủ tục gửi Trung tâm hành chính công tỉnh.</p>		
64	2. MG Hoa Phượng	Bù Đăng	<p>1. Điểm chính quy hoạch ra điểm mới. Đã xây dựng 14 phòng; 02 phòng bộ môn; 6 phòng hành chính; 02 phòng hỗ trợ (bếp và kho bếp); 02 phòng phụ trợ và các hạng mục.</p> <p>Bổ sung thiết bị khu vui chơi vận động ngoài trời và làm sân khấu có mái che.</p> <p>2. Thiếu GCN QSDD</p>	<p>1. UBND huyện đã có quyết định đầu tư xây dựng số 1335/QĐ-UBND huyện. Dự kiến hoàn thành trong quý IV năm 2023.</p> <p>2. Chưa có sổ (do quy hoạch ra điểm mới), đang thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy CNQSDD.</p>	Tháng 11/2023	
65	3. MG Vành Khuyên	Bù Đăng	<p>1. Thiếu 01 cán bộ quản lý, 01 giáo viên, 01 nhân viên.</p> <p>2. Điểm chính: mua sắm thiết bị 01 phòng GD thể</p>	<p>1. UBND huyện đang thực hiện công tác sưu tra lý lịch; đã giao kinh phí trong biên chế được giao và có chủ trương để các trường hợp đồng từ quý II năm 2023.</p> <p>2. UBND huyện đã có quyết</p>	Tháng 09/2023	

			<p>chất và 01 phòng giáo dục nghệ thuật; Sửa chữa khu vệ sinh khối phòng học lầu tại điểm chính; sơn mặt trước khu hiệu bộ; sơn lại hàng rào, cổng; sửa chữa sảnh đón 2 dãy phòng học. Điểm Thôn 9: 1 bếp ăn, 1 kho bếp, đồ dùng đồ chơi ngoài trời.</p> <p>3. Thiếu GCN QSDD.</p>	<p>định đầu tư xây dựng số 2083/ QĐ-UBND huyện. Dự kiến hoàn thành trong quý III năm 2023.</p> <p>3. Đã gửi hồ sơ về Trung tâm hành chính công tỉnh BP (bổ sung quyết định giao đất năm 2023 của huyện)</p>		
66	4. MG Hoa Mai	Bù Đăng	<p>1. Thiếu 01 giáo viên.</p> <p>2. Điểm chính: Sửa chữa phòng học cũ thành phòng họp (hội trường); thiết bị phòng giáo dục thể chất và giáo dục nghệ thuật; đồ chơi ngoài trời; cổng, hàng rào, giếng nước, hệ thống chân và bồn nước điểm trường thôn 8; Điểm thôn Bom Bo: Xây dựng nhà vệ sinh, giếng khoan, bồn nước; sửa chữa 01 phòng học. Điểm Thôn 6 xây dựng cổng, hàng rào.</p> <p>3. Thiếu GCN QSDD</p>	<p>1. UBND huyện đã giao kinh phí trong biên chế được giao và có chủ trương để các trường hợp đồng từ quý II năm 2023.</p> <p>2. UBND huyện đã có quyết định đầu tư xây dựng số 2083/ QĐ-UBND huyện. Dự kiến hoàn thành trong quý II năm 2023.</p> <p>3. Đã gửi hồ sơ về Trung tâm</p>	Tháng 9/2023.	

				hành chính công tình.		
67	5. MN Hoa Sen	Bù Đăng	<p>1. Điểm chính quy hoạch ra điểm mới: xây dựng 10 phòng học; 02 phòng bộ môn; 6 phòng hành chính; 02 phòng hỗ trợ (bếp và kho bếp); 02 phòng phụ trợ và các hạng mục. Bổ sung thiết bị khu vui chơi vận động ngoài trời; làm sân khấu ngoài trời có mái che.</p> <p>2. Thiếu GCN QSDD.</p>	<p>1. UBND huyện đã có quyết định đầu tư xây dựng số 1345/ QĐ-UBND huyện. Đang hoàn thiện, dự kiến hoàn thành trong quý IV năm 2023.</p> <p>2. Chưa có sổ (do quy hoạch ra điểm mới), đang thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy CNQSDD.</p>	Tháng 11/2023.	
68	6. TH Đoàn Kết	Bù Đăng	<p>1. Thiếu 04 giáo viên.</p> <p>2. Thiếu GCN QSDD</p>	<p>1. UBND huyện đã giao kinh phí trong biên chế được giao và có chủ trương để các trường hợp đồng từ quý II năm 2023.</p> <p>2. Đã gửi hồ sơ về Sở TN-MT.</p>	Tháng 10/2023.	
69	7. TH Xuân Hồng	Bù Đăng	<p>1. Thiếu 02 giáo viên.</p> <p>2. Xây dựng 04 phòng bộ môn (1 Âm nhạc, 1 Công nghệ, 1 Đa chức năng; 1 truyền thống Đoàn - Đội). Hạng mục: nhà để xe học</p>	<p>1. UBND huyện đã giao kinh phí trong biên chế được giao và có chủ trương để các trường hợp đồng từ quý II năm 2023.</p> <p>2. UBND huyện đã có quyết định đầu tư xây dựng số 1724/QĐ-UBND huyện. Cơ bản đã hoàn thiện.</p>	Tháng 09/2023.	

			sinh (điểm chính) 3. Thiếu GCN QSDD.	3. Đã gửi hồ sơ về Sở TN-MT.		
70	8. TH Đức Phong	Bù Đăng	1. Thiếu 02 giáo viên Tiếng Anh. 2. Xây dựng 09 phòng bộ môn; 06 phòng Hành chính; 02 phòng phụ trợ và các hạng mục (công, hàng rào, nhà bảo vệ, sân bê tông, bồn hoa); Xây dựng sân chơi. 3. Thiếu GCN QSDD	1. UBND huyện đã giao kinh phí trong biên chế được giao và có chủ trương để các trường hợp đồng từ quý II năm 2023. 2. UBND huyện đã có quyết định đầu tư xây dựng số 1920/ QĐ-UBND huyện. Dự kiến hoàn thành trong quý IV năm 2023. 3. Đã gửi hồ sơ về Trung tâm hành chính công tỉnh BP (chờ UB tỉnh phê duyệt KHSD đất)	Tháng 11/2023.	
71	9. TH Nguyễn Thái Bình	Bù Đăng	1. Xây dựng 04 phòng bộ môn (1 Âm nhạc, 1 mỹ thuật, 1 KH-CN, 1 Đa chức năng). Hạng mục: xây nhà vệ sinh cho học sinh; xây dựng công, hàng rào mặt trước; thay mới 200 bộ bàn ghế học sinh, xây dựng 150m hàng rào giáp với trường THPT Thống Nhất và phía sau trường; làm sân chơi. 2. Thiếu GCN QSDD	1. UBND huyện đã có quyết định đầu tư xây dựng số 1722/ QĐ-UBND huyện. Dự kiến hoàn thành trong quý I năm 2023. 2. Đã gửi hồ sơ về Trung tâm hành chính công tỉnh BP (chờ UB tỉnh phê duyệt KHSD đất)	Tháng 10/2023	

72	10. TH Lê Lợi	Bù Đăng	<p>1. Thiếu 02 giáo viên.</p> <p>2. Xây dựng 08 phòng học, 06 phòng bộ môn, 06 phòng hành chính, 04 phòng hỗ trợ, 03 phòng phụ trợ và các hạng mục (nhà bảo vệ, 02 nhà xe, nhà vệ sinh, sân chơi (gạch), cải tạo hàng rào); sửa chữa nhà vệ sinh; sơn, sửa hàng rào tiếp giáp đường D1; điện 3 pha, đi lại toàn bộ hệ thống đường dây điện; mua sắm 40 bộ bàn, ghế học sinh; xây sân khấu có mái che, trụ cờ.</p>	<p>1. UBND huyện đã giao kinh phí trong biên chế được giao và có chủ trương để các trường hợp đồng từ quý II năm 2023.</p> <p>2. UBND huyện đã có Quyết định đầu tư số 5179 và 1993/QĐ-UBND huyện. Hiện nay đang xây dựng. Dự kiến hoàn thành vào 11 năm 2023.</p>	Tháng 11/2023	
73	11. THCS Võ Trường Toản	Bù Đăng	<p>Xây dựng 09 phòng bộ môn, 04 phòng học, 06 phòng hành chính, 04 phòng hỗ trợ, 03 phòng phụ trợ và các hạng mục khác (sân bê tông, sân khấu, cột cờ, công, hàng rào; mua mới bổ sung 80 bộ bàn ghế học sinh, 03 bảng chống lóa, 05 bộ bàn ghế giáo viên; xây dựng 01 nhà xe học sinh.</p>	<p>UBND huyện đã có các quyết định đầu tư xây dựng số 5299 và 2657/QĐ-UBND. Dự kiến hoàn thành trong quý IV năm 2023.</p>	Tháng 11/2023.	

74	12. THCS Thọ Sơn	Bù Đăng	<p>1. Thiếu 01 Cán bộ quản lý; 02 giáo viên.</p> <p>2. Xây dựng sân chơi khoảng 400m².</p> <p>3. Phần diện tích đất lấy thêm của Trường Mẫu giáo hoa Phượng chưa làm được sổ.</p>	<p>1. UBND huyện đã giao kinh phí trong biên chế được giao và có chủ trương để các trường hợp đồng từ quý II năm 2023.</p> <p>2. UBND huyện đầu tư bổ sung. Dự kiến hoàn thành trong quý II/2023</p> <p>3. Công ty 401 đã đo đạc, hoàn thành các thủ tục chờ QĐ giao đất.</p>	Tháng 09/2023	
75	13. THCS Phan Bội Châu	Bù Đăng	<p>1. Xây dựng 04 phòng học; 06 phòng bộ môn (1 Mĩ thuật, 1 KH-TN, 1 KH-XH, 1 Công nghệ, 1 Ngoại ngữ); hệ thống điện, phòng cháy chữa cháy; xây dựng nhà xe, sân bê tông; mua sắm bổ sung bàn ghế phòng Âm nhạc, thiết bị phòng đa chức năng; xây dựng nhà vệ sinh học sinh; lát gạch sân trường, xây dựng sân khấu.</p> <p>2. Thiếu GCN QSDD</p>	<p>1. UBND huyện đã có quyết định đầu tư xây dựng số 1725/ QĐ-UBND huyện. Dự kiến hoàn thành trong quý III năm 2023.</p> <p>2. Đã gửi hồ sơ về Trung tâm hành chính công tỉnh BP (chờ UB tỉnh phê duyệt KHSD đất)</p>	Tháng 10/2023	

XII. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC UBND HUYỆN PHÚ RIỀNG

76	1. MG Long Phú	Phú Riềng	Thiếu 01 phó hiệu trưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Huyện ủy đã cho chủ trương bổ nhiệm, đang thực hiện quy trình tiếp theo. - Thời gian hoàn thành tháng 04/2023. 	Tháng 04/2023	
77	2. MN Phú Riềng	Phú Riềng	Thiếu 07 phòng hành chính, 01 hội trường, 04 phòng phục vụ học tập	<ul style="list-style-type: none"> - Đang tập trung tiến hành hoàn thiện phần sơn, nội thất công trình - Thời gian hoàn thành tháng 05/2023 	Tháng 6/2023	
78	3. MG Bình Minh	Phú Riềng	Thiếu 5 bộ đồ chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Đang bố trí vốn để mua sắm bổ sung - Thời gian hoàn thành tháng 4/2023 	Tháng 6/2023	
79	4. TH Phú Riềng A	Phú Riềng	Thiếu 09 phòng học bộ môn, 02 phòng hỗ trợ học tập	<ul style="list-style-type: none"> - Đang tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện công trình - Thời gian hoàn thành tháng 05/2023 	Tháng 6/2023	
80	5. TH Lê Hoàn	Phú Riềng	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu 01 phó hiệu trưởng - Thiếu 02 phòng hành chính, 01 phòng đa chức 	<ul style="list-style-type: none"> - Huyện ủy đã cho chủ trương bổ nhiệm, đang thực hiện quy trình tiếp theo. Thời gian hoàn thành tháng 05/2023. - Đang tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện công trình. 	Tháng 6/2023	

			năng, 02 phòng hỗ trợ học tập, công, hàng rào	Thời gian hoàn thành tháng 06/2023.		
81	6. THCS Long Tân	Phú Riềng	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu hiệu trưởng - Thiếu 01 hội trường, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng hỗ trợ học tập - Thiếu 200m2 sân chơi có mái che, 25 máy vi tính, 12 tivi 	<ul style="list-style-type: none"> - Huyện ủy đã cho chủ trương bổ nhiệm, đang thực hiện quy trình tiếp theo. Thời gian hoàn thành tháng 04/2023. - Đang tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện công trình. Thời gian hoàn thành tháng 06/2023. - Đang bố trí vốn để sửa chữa, bổ sung. Thời gian hoàn thành tháng 05/2023 	Tháng 6/2023	
82	7. THCS Long Hà	Phú Riềng	Thiếu 03 phòng hành chính (01 CM, 01 GV, 01 ĐT), 04 phòng hỗ trợ học tập (TB, TV, Đội, YT)	Đang tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện công trình. Thời gian hoàn thành tháng 06/2023	Tháng 6/2023	
83	8. THCS Long Bình	Phú Riềng	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu 01 phó hiệu trưởng. - Thiếu nhà để xe học sinh, cổng trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Huyện ủy đã cho chủ trương bổ nhiệm, đang thực hiện quy trình tiếp theo. Thời gian hoàn thành tháng 04/2023. - Đang bố trí vốn để sửa chữa, bổ sung. Thời gian hoàn thành tháng 05/2023 	Tháng 6/2023	
84	9. THCS Nguyễn Du	Phú Riềng	Cơ bản đáp ứng.		Tháng 6/2023	

